Người ký: Cổng thông tin điện tử tỉnh
Email: congthongtindientu@langson.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 09.02.2026 09:28:27 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49 /2025/NQ-HĐND	*Lạng Sơn, ngày 10 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Quy định xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn"

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Xét Tờ trình số 431/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn"; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn".

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn".

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVII, kỳ họp thứ bốn mươi tư thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn"

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 49 /2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết về tên gọi, nguyên tắc xét tặng, đối tượng xét tặng, tiêu chuẩn xét tặng, thẩm quyền đề nghị, kinh phí xét tặng, ; quyền và trách nhiệm cá nhân được tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn".

2. Đối tượng áp dụng

a) Quy định này áp dụng đối với cá nhân người Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có thành tích hoặc có quá trình cống hiến, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh Lạng Sơn.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác xét tặng.

Điều 2. Nguyên tắc xét tặng Kỷ niệm chương

1. Bảo đảm chính xác, công khai, dân chủ, công bằng; đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự thủ tục theo quy định.

2. Mỗi cá nhân chỉ được tặng Kỷ niệm chương một lần; không có hình thức truy tặng. Việc xét tặng được thực hiện theo định kỳ hằng năm vào dịp kỷ niệm ngày thành lập tỉnh Lạng Sơn 04/11. Trường hợp xét tặng đột xuất thì thực hiện theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Người đang tham gia công tác tại tỉnh Lạng Sơn được cử đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục trở về công tác thì thời gian đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương.

4. Thời gian thi hành kỷ luật không được tính vào thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương.

Đối với trường hợp bị kỷ luật oan sai, đã được phục hồi quyền lợi thì thời gian chịu kỷ luật oan sai được tính vào thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương.

Điều 3. Đối tượng chưa được và không được tặng Kỷ niệm chương

1. Đối tượng chưa được xét tặng Kỷ niệm chương

a) Cá nhân đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc có liên quan đến các vụ án hình sự mà chưa có kết luận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cá nhân đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

b) Cá nhân đang trong thời gian thi hành kỷ luật; cá nhân có dấu hiệu liên quan đến các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực, lãng phí đang chờ kết luận của cơ quan chức năng.

2. Đối tượng không được xét tặng Kỷ niệm chương

Cá nhân bị kỷ luật buộc thôi việc, bị khai trừ khỏi Đảng.

Chương II

TIÊU CHUẨN XÉT KỶ NIỆM CHƯƠNG "VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH LẠNG SƠN"

Điều 4. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương

Kỷ niệm chương được xét tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân đã hoặc đang đảm nhiệm các chức vụ sau: Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đại biểu Quốc hội của tỉnh Lạng Sơn.

2. Cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (lão thành cách mạng), Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (cán bộ tiền khởi nghĩa) và Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Nhà giáo Nhân dân, Thầy thuốc Nhân dân, Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ nhân nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ nhân ưu tú. Cá nhân đã được tặng Huân chương Lao động, danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

3. Cá nhân có thời gian công tác tại tỉnh Lạng Sơn từ đủ 20 năm trở lên, đã hoặc đang đảm nhiệm các chức vụ: Trưởng, Phó Trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và tương đương cấp tỉnh; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Trưởng các hội cấp tỉnh được giao biên chế; Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các chức danh tương đương theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương trong hệ thống chính trị tỉnh Lạng Sơn.

4. Cá nhân đã và đang là cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan của Đảng, cơ quan Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, Doanh nghiệp Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội được giao biên chế, cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân, Công an nhân dân có thời gian công tác tại tỉnh từ đủ 25 năm trở lên đối với nam, từ đủ 20 năm trở lên đối với nữ *(tính theo thời gian đóng bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh)*, trong thời gian đó đã được tặng các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Được Chủ tịch nước tặng thưởng *"Huy chương Quân kỳ quyết thắng"*, *"Huy chương Vì an ninh Tổ quốc"*, *"Huy chương Chiến sĩ vẻ vang"*; được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

b) Được tặng từ 02 lần danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh *(bộ, ngành)* trở lên.

c) Được tặng 01 lần danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh *(bộ, ngành)* và 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Bằng khen của bộ, ban, ngành.

d) Được tặng từ 02 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Bằng khen của bộ, ban, ngành trở lên, trong đó có ít nhất 01 Bằng khen công trạng.

5. Cá nhân đã từng là người hoạt động không chuyên trách cấp xã; đã hoặc đang là Bí thư Chi bộ, Trưởng ban công tác Mặt trận, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn tỉnh và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thời gian tham gia công tác tại tỉnh từ đủ 20 năm trở lên. Nếu thời gian công tác của mỗi chức danh không liên tục thì được cộng dồn để tính xét tặng Kỷ niệm chương.

b) Trong thời gian công tác đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trở lên.

6. Cá nhân là nông dân, công nhân, người lao động sống và làm việc trên địa bàn tỉnh đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân là điển hình tiên tiến tiêu biểu trên các lĩnh vực đã được khen thưởng từ hình thức Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên hoặc 2 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Bằng khen của bộ ban, ngành Trung ương.

b) Cá nhân có công trình nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế, sáng kiến, tác phẩm được phổ biến, chuyển giao áp dụng có hiệu quả thuộc các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh Lạng Sơn được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

7. Cá nhân có hoạt động từ thiện, an sinh xã hội; xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh *(trực tiếp đóng góp bằng tiền, hiện vật có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên hoặc chủ trì vận động quyên góp tiền và hiện vật có giá trị từ 2 tỷ đồng trở lên, thành tích được công dồn nếu đóng góp nhiều lần).*

8. Cá nhân là người ngoài tỉnh, người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Lạng Sơn và công tác từ thiện, an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh hoặc có công xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh Lạng Sơn.

9. Trường hợp khác có đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Các trường hợp ưu tiên xét tặng Kỷ niệm chương

Cá nhân thuộc nhóm đối tượng quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4 Quy định này được giảm trừ thời gian công tác 05 năm nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên.

2. Có thời gian công tác ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh từ đủ 10 năm trở lên.

3. Cá nhân là huấn luyện viên, giáo viên trực tiếp huấn luyện, bồi dưỡng vận động viên, học sinh, sinh viên của tỉnh đạt giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương) trong các kỳ thi, giải đấu quốc tế.

4. Cá nhân đồng thời thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, 2, 3 này thì chỉ được giảm trừ thời gian công tác 05 năm.

Chương III

THẨM QUYỀN XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ, KINH PHÍ TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG "VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH LẠNG SƠN"

Điều 6. Thẩm quyền xét và đề nghị

1. Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và tương đương, đơn vị lực lượng vũ trang xét, đề nghị tặng Kỷ niệm chương cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ, người lao động đang công tác, đã nghỉ hưu tại cơ quan, đơn vị do cơ quan, đơn vị quản lý về tổ chức, biên chế hoặc những cá nhân (bao gồm cả người ngoài tỉnh) có đóng góp cho ngành, lĩnh vực. Đối với những cơ quan, đơn vị đã giải thể hoặc sáp nhập thì cơ quan, đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị đó có trách nhiệm xem xét, đề nghị.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường xét, đề nghị tặng Kỷ niệm chương cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc các phòng, ban, các đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc xã, phường, công dân, người lao động thuộc địa bàn quản lý; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đề nghị xét tặng theo quy định.

3. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổng hợp, đề nghị tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài.

4. Các doanh nghiệp, hợp tác xã đề nghị tặng Kỷ niệm chương cho người giữ chức vụ quản lý, công nhân, người lao động đang làm việc, chuyển công tác ra ngoài tỉnh, đã nghỉ hưu tại đơn vị.

5. Đối với các trường hợp đặc biệt, đột xuất khác, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề nghị tặng Kỷ niệm chương.

6. Sở Nội vụ có trách nhiệm tổng hợp danh sách, thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Kỷ niệm chương.

Điều 7. Mức tiền thưởng, hiện vật khen thưởng và kinh phí thực hiện

1. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn" kèm theo Bằng Kỷ niệm chương, hộp đựng Kỷ niệm chương và mức tiền thưởng là 0,6 lần mức lương cơ sở.

2. Kinh phí thực hiện: được trích từ Quỹ Thi đua, khen thưởng tỉnh.

Chương IV

TỔ CHỨC TRAO TẶNG, ĐÓN NHẬN KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 8. Yêu cầu của việc trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương

1. Việc tổ chức trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương phải mang ý nghĩa tôn vinh cá nhân, giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng; gắn với các phong trào thi đua yêu nước và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh; bảo đảm an toàn, trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương, hình thức.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trình khen chủ trì tổ chức trao tặng kết hợp trong các chương trình kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước, ngày thành lập, ngày truyền thống của cơ quan, tổ chức, đơn vị, hội nghị tổng kết.

Điều 9. Nghi thức trao tặng, đón nhận

Nghi thức công bố, trao tặng và đón nhận Kỷ niệm chương được thực hiện như nghi thức công bố, trao tặng và đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Chính phủ.

Chương V

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Quyền và trách nhiệm của cá nhân được tặng Kỷ niệm chương

1. Được tặng Bằng Kỷ niệm chương, khung Bằng, Kỷ niệm chương, hộp đựng Kỷ niệm chương và tiền thưởng theo quy định.

2. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương có trách nhiệm tiếp tục gìn giữ, phát huy thành tích đã đạt được; gương mẫu thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị xét tặng.

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Cá nhân đã được tặng thưởng Kỷ niệm chương nhưng phát hiện có gian dối trong việc kê khai công trạng, thành tích; cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ đề nghị; hoặc có kết luận, quyết định, bản án của cơ quan có thẩm quyền về việc cá nhân có vi phạm, khuyết điểm dẫn đến không bảo đảm tiêu chuẩn xét tặng thì sẽ bị hủy bỏ quyết định tặng thưởng, thu hồi hiện vật và tiền thưởng theo quy định. Các địa phương cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan trong việc xác nhận thành tích, đề xuất trình khen tùy theo mức độ bị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ khi phát hiện vi phạm của cá nhân được các cơ quan có thẩm quyền kết luận, Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình hủy bỏ và thu hồi theo quy định./.